

**ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN**

**NGUYỄN VĂN ĐIỀN**

**CHÍNH SÁCH THÚC ĐẨY ỨNG DỤNG  
KHUNG NĂNG LỰC VÀO PHÁT TRIỂN  
NHÂN LỰC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TRONG  
LĨNH VỰC KHOA HỌC LỊCH SỬ QUÂN SỰ  
CỦA QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM**

**Chuyên ngành: Quản lý Khoa học và Công nghệ  
Mã số : Thí điểm**

**TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ  
QUẢN LÝ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

**HÀ NỘI - 2020**

## MỞ ĐẦU

### 1. Lý do chọn đề tài

Nhân lực khoa học và công nghệ (KH&CN) nói chung, nhân lực KH&CN trong lĩnh vực khoa học lịch sử quân sự (KHLSQS) của Quân đội nhân dân Việt Nam (QĐNDVN) nói riêng là yếu tố quyết định đến sự phát triển KHLSQS.

Nhiệm vụ nghiên cứu, phát triển KHLSQS của QĐNDVN đòi hỏi đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý; cán bộ, nhân viên KH&CN có phẩm chất đạo đức, năng lực và phương pháp tác phong công tác ngang tầm nhiệm vụ. Trong những năm đất nước đổi mới, Đảng, Nhà nước, Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng đã ban hành một số chính sách về phát triển nhân lực KH&CN; trong đó, có chính sách về phát triển nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS của quân đội.

Trước sự phát triển của tình hình thực tiễn xây dựng quân đội, củng cố quốc phòng đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc (BVTQ) trong tình hình mới, nhiệm vụ của KHLSQS có bước phát triển mới trong công tác quân sự, quốc phòng (QS, QP), xây dựng chủ nghĩa xã hội (CNXH) và hội nhập quốc tế. KHLSQS sẽ góp phần cung cấp những luận cứ khoa học cho Đảng, Nhà nước, Quân ủy Trung ương (QUTW), Bộ Quốc phòng (BQP) hoạch định đường lối, chủ trương, chiến lược xây dựng và BVTQ từ “sớm”, từ “xa”. Bên cạnh những thành tựu, nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS còn bất cập cả về cơ cấu và chất lượng đội ngũ. Một trong những nguyên nhân dẫn đến thực trạng đó là việc ứng dụng khung năng lực (KNL) vào xây dựng chính sách đối với nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS chưa thực sự đầy đủ. Vì thế chưa thực sự thu hút, khuyến khích, động viên và sử dụng người tài, người giỏi, có tâm huyết tham gia vào lĩnh vực KHLSQS. Một bộ phận nhân lực KH&CN làm công tác KHLSQS, hạn chế về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, thiếu gắn

bó với ngành,...

Trước tình hình đó, QUTW yêu cầu phải “Bổ trí, sử dụng hợp lý nguồn nhân lực hiện có; có giải pháp tạo nguồn, tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, tập trung xây dựng đội ngũ các nhà khoa học, chuyên gia đầu ngành đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ cả trước mắt và lâu dài; nghiên cứu đề xuất cơ chế, chính sách phù hợp để thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao”.

Để khắc phục được thực trạng nói trên và thực hiện có hiệu quả chủ trương của QUTW, đòi hỏi phải nghiên cứu, bổ sung, hoàn thiện chính sách thúc đẩy việc ứng dụng KNL vào phát triển nguồn nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS.

Do đó, nghiên cứu sinh chọn vấn đề “*Chính sách thúc đẩy ứng dụng khung năng lực vào phát triển nhân lực khoa học và công nghệ trong lĩnh vực khoa học lịch sử quân sự của Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay*” làm đề tài luận án tiến sĩ, chuyên ngành Quản lý KH&CN có ý nghĩa cấp thiết cả về mặt lý luận và thực tiễn.

## **2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu**

### **2.1. Mục tiêu**

Luận giải làm sáng tỏ những vấn đề cơ bản về lý luận, thực tiễn của chính sách thúc đẩy ứng dụng KNL vào phát triển nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS của QĐNDVN để đề xuất giải pháp hoàn thiện chính sách thúc đẩy ứng dụng KNL vào phát triển nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS của QĐNDVN hiện nay.

### **2.2. Nhiệm vụ**

- Làm rõ một số vấn đề cơ bản lý luận về KNL và chính sách thúc đẩy ứng dụng KNL vào phát triển nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS;

- Khảo cứu, đánh giá đúng thực trạng và đề xuất một số vấn đề cần giải quyết về chính sách thúc đẩy ứng dụng KNL vào phát triển nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS hiện nay;

- Đề xuất giải pháp hoàn thiện chính sách thúc đẩy ứng dụng

KNL vào phát triển nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS của QĐNDVN hiện nay.

### **3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu**

#### **3.1. Đối tượng nghiên cứu**

Đối tượng nghiên cứu của luận án là: Chính sách thúc đẩy ứng dụng KNL vào phát triển nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS của QĐNDVN.

#### **3.2. Phạm vi nghiên cứu**

- *Về nội dung*: Làm rõ chính sách thúc đẩy ứng dụng KNL vào phát triển nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS và đề xuất giải pháp hoàn thiện chính sách thúc đẩy ứng dụng KNL vào phát triển nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS của QĐNDVN.

- *Về đối tượng khảo sát*: Những cán bộ lãnh đạo, quản lý; cán bộ trực tiếp quản lý, nghiên cứu KHLSQS trong QĐNDVN.

- *Về không gian*: các cơ quan, đơn vị, nhà trường trực thuộc BQP.

- *Về thời gian*: Từ năm 2016 đến nay.

### **4. Câu hỏi và giả thuyết nghiên cứu**

#### **4.1. Câu hỏi nghiên cứu**

*Câu hỏi thứ nhất*: Giải pháp nào hoàn thiện chính sách thúc đẩy ứng dụng KNL phát triển nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS?

*Câu hỏi thứ hai*: KNL có vai trò, ý nghĩa như thế nào đối với sự phát triển nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS?

*Câu hỏi thứ ba*: Chính sách thúc đẩy ứng dụng KNL là gì và vai trò của nó đối với sự phát triển nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS?

*Câu hỏi thứ tư*: Thực trạng chính sách thúc đẩy ứng dụng KNL vào phát triển nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS ra sao và những vấn đề gì đặt ra cần giải quyết?

#### **4.2. Giả thuyết nghiên cứu**

Hiện nay nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS đã có sự phát triển. Tuy nhiên, đối chiếu với việc thực hiện theo chuẩn nghề nghiệp, việc quản lý, phát triển nhân lực KH&CN trong lĩnh vực

KHLSQS còn nhiều bất cập về số lượng, cơ cấu, tay nghề còn yếu so với yêu cầu, nhiệm vụ; việc ứng dụng KNL vào phát triển nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS chưa bài bản. Nếu nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các chủ thể; nghiên cứu rà soát, xây dựng, bổ sung, hoàn thiện hệ thống chính sách ứng dụng KNL; tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý đối với hoạt động nghiên cứu ứng dụng KNL; tổ chức thực hiện tốt chính sách thúc đẩy ứng dụng KNL thì sẽ góp phần phát triển nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS của QĐNDVN có chất lượng hiệu quả hơn.

### **5. Phương pháp nghiên cứu**

Để hoàn thành mục đích, nhiệm vụ nghiên cứu đề ra, NCS đã sử dụng tổng hợp các phương pháp: nghiên cứu tài liệu; điều tra bằng bảng hỏi; phỏng vấn chuyên gia. Ngoài những phương pháp nghiên cứu cơ bản như trên, đã kết hợp với một số phương pháp như: phân tích, tổng hợp; lịch sử, logic; tổng kết kinh nghiệm; ... hệ thống hóa các văn bản, báo cáo tổng kết ở các đơn vị về công tác LSQS.

### **6. Cái mới về khoa học**

- Đưa ra quan niệm chính sách thúc đẩy ứng dụng KNL vào phát triển nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS.

- Đề xuất giải pháp có tính khả thi để hoàn thiện chính sách thúc đẩy ứng dụng KNL vào phát triển nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS của QĐNDVN hiện nay.

### **7. Ý nghĩa khoa học và thực tiễn của đề tài**

Luận án thành công sẽ góp phần cung cấp cơ sở lý luận và thực tiễn cho các chủ thể lãnh đạo, quản lý công tác LSQS trong hoạch định kế hoạch phát triển nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS của QĐNDVN hiện nay.

Luận án có thể làm tài liệu tham khảo để xây dựng KNL và ứng dụng KNL vào phát triển đội ngũ cán bộ thuộc các lĩnh vực khác trong quân đội; vận dụng vào giảng dạy, nghiên cứu khoa học ở các học viện, nhà trường quân đội hiện nay.

## **8. Cấu trúc của luận án**

Cấu trúc của luận án gồm phần mở đầu, 4 chương, kết luận, kiến nghị, danh mục các công trình đã công bố có liên quan đến luận án của tác giả, danh mục tài liệu tham khảo và phụ lục.

### **Chương 1**

## **TỔNG QUAN NGHIÊN CỨU VỀ CHÍNH SÁCH THÚC ĐẨY ỨNG DỤNG KHUNG NĂNG LỰC VÀO PHÁT TRIỂN NHÂN LỰC KHOA HỌC & CÔNG NGHỆ TRONG LĨNH VỰC KHOA HỌC LỊCH SỬ QUÂN SỰ CỦA QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM**

### **1.1. Các công trình nghiên cứu về nhân lực KH&CN và phát triển nguồn nhân lực KH&CN**

Bàn về nguồn nhân lực KH&CN đã được Tổ chức Hợp tác phát triển kinh tế (OECD), Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa của Liên Hợp quốc (UNESCO), Liên minh Châu Âu và nhiều học giả nghiên cứu. Năm 2007, tác giả Sami Mahroum trong bài viết “Assessing human resources for science and technology: the 3D framework”, Oxford University Press, Vol.34, No.7, đã chỉ ra 3 yếu tố tạo nên thành công về mặt chính sách phát triển nguồn nhân lực KH&CN của một quốc gia.

Tác giả Nguyễn Thị Quỳnh Giang, Viện Khoa học Tổ chức Nhà nước đã nghiên cứu một cách cơ bản về nhân lực KH&CN ở một số nước trên thế giới, như: Nhật Bản, Thái Lan, Singapore. Tác giả Hoàng Văn Tuyên và Nguyễn Thị Minh Nga, Viện Chiến lược và Chính sách Khoa học Công nghệ, Bộ KH&CN, trong bài *Chính sách lưu chuyển nhân lực KH&CN ở một số quốc gia*, đã giới thiệu tổng quát chính sách của một số quốc gia trên thế giới (Thụy Điển, Anh, Tây Ban Nha, Pháp, ...). Theo công trình “*KH&CN Việt Nam 2003*” và “*Cẩm nang về đo lường nguồn nhân lực KH&CN*” của OECD, đã đưa ra quan niệm về nhân lực KH&CN

với những biểu hiện cụ thể, khác nhau. Theo cuốn *Cẩm nang FRASCATI - Hướng dẫn thống kê nghiên cứu phát triển của OECD*, nhân lực nghiên cứu phát triển bao gồm những người trực tiếp tham gia vào hoạt động nghiên cứu phát triển hoặc trực tiếp hỗ trợ hoạt động nghiên cứu phát triển.

Đề tài khoa học cấp Nhà nước: *“Nghiên cứu chính sách phát triển nguồn nhân lực KH&CN của Việt Nam để tích cực chủ động tham gia vào các tổ chức quốc tế trong một số lĩnh vực ưu tiên”*, do Trịnh Ngọc Thạch làm Chủ nhiệm, đã đưa ra một số khái niệm về nhân lực KH&CN của các nhà khoa học, các tổ chức trong nước và trên thế giới.

Trong Quân đội, có một số công trình bàn về nhân lực nói chung, nhân lực KH&CN nói riêng, như: Đề tài khoa học cấp BQP (2010): *“Nghiên cứu nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ tham mưu chiến lược ở Bộ Tổng Tham mưu, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới”*; các luận án tiến sĩ: *“Phát huy nguồn lực cán bộ trực tiếp quản lý, nghiên cứu KHLSSQ kỹ thuật quân sự trẻ trong xây dựng QĐNDVN hiện nay”*; *“Phát triển nguồn nhân lực quân sự chất lượng cao đáp ứng yêu cầu hiện đại hoá QĐNDVN”* của Đỗ Văn Đạo (2014); năm 2016, Phạm Lâm Hồng, đã công bố công trình: *“Phát triển KHQS Việt Nam trong tình hình mới”*;...

## **1.2. Các công trình nghiên cứu về năng lực và khung năng lực**

### **\* Bàn về năng lực**

Trên thế giới cũng có một số tổ chức bàn về năng lực, như: Bộ Giáo dục Canada, trong cuốn *“Công nghệ giáo dục kỹ thuật và dạy nghề”*; ASEAN hiện nay đã và đang xây dựng tiêu chuẩn năng lực chung (ASEAN Common Competency Standards - ACCS) cho các ngành dịch vụ khu vực với định nghĩa năng lực cho từng lĩnh vực; McLagan cho rằng: Năng lực được hiểu là một tập hợp các kiến thức, thái độ, và kỹ năng.

Theo quan điểm của những nhà tâm lý học, triết học, kinh tế học đều có cách tiếp cận luận giải khác nhau về năng lực, tiêu biểu

như các tác giả Nguyễn Quang Uẩn, Nguyễn Văn Lũy, Đinh Văn Vang; Nguyễn Đức Trí,...

**\* Bàn về khung năng lực**

Tài liệu hướng dẫn xây dựng KNL của Sở Nội vụ tỉnh Bắc Kạn đã tổng quan nghiên cứu một số quốc gia trên thế giới về KNL như: Pháp, Anh, Malaysia và Canada. Trong chuyên khảo (01-2013): “Khung năng lực cơ bản của Quân đội Mỹ”, của Thiếu tá Richard E. Dunning thuộc Trường Nghiên cứu Quân sự cấp cao Chỉ huy và Tham mưu Quân đội Hoa Kỳ Fort Leavenworth, Kansas đã bàn luận khá kỹ về năng lực cốt lõi trong Quân đội Mỹ.

Thông tư số 05/2013/TT-BNV, ngày 26/5/2013 của Bộ Nội vụ, đã xác định khung năng lực của từng vị trí việc làm được xây dựng gồm các năng lực và kỹ năng phải có để hoàn thành các công việc, các hoạt động nêu tại Bản mô tả công việc ứng với từng vị trí việc làm.

Bàn sâu về KNL, năm 2016, các tác giả Lê Quân, Hồ Như Hải, Tạ Huy Hùng, Phan Chí Anh,... công bố công trình: “*Khung năng lực lãnh đạo, quản lý khu vực hành chính công*”, trên Tạp chí Quản lý Nhà nước, số 199 (8-2012); Trần Thị Hương Huế với công trình: “*KNL - Các nguyên tắc và quy trình xây dựng*”; năm 2013, Phạm Thị Quỳnh Hoa với công trình: “*Quản lý và phát triển nguồn nhân lực dựa trên KNL*”, Tạp chí Tổ chức Nhà nước, 2012.

**1.3. Các công trình nghiên cứu về chính sách thúc đẩy ứng dụng KNL và phát triển nhân lực KH&CN**

Trong công trình: “*Di động xã hội của nhân lực KH&CN trong bối cảnh hội nhập quốc tế: Lý luận và thực tiễn*”, Đào Thanh Trường, đã phân tích khá rõ chính sách thu hút nhân lực KH&CN của một số quốc gia ASEAN, Hoa Kỳ và Cộng hòa liên bang Đức. Năm 2012, Tạp chí Cộng sản, số 840, Phùng Xuân Nhạ và Lê Quân đã công bố công trình: “*Áp dụng quản trị theo KNL và nâng cao chất lượng lãnh đạo, quản lý khu vực công*”. Năm 2015, Tạp chí Khoa học



DHQGHN: Nghiên cứu Chính sách và Quản lý, Tập 31, số 1, các tác giả Lê Quân, Tạ Huy Hùng, Mai Hoàng Anh, đã công bố công trình: *“Nghiên cứu ứng dụng KNL và phát triển nhân lực lãnh đạo, quản lý khu vực hành chính công vùng Tây Bắc”*.

Bàn về năng lực và KNL, Ngô Thành Can và Hoàng Vĩnh Giang, đã công bố công trình: *“Năng lực và xây dựng KNL cho các vị trí việc làm trong khu vực công”*, trên Tạp chí Quản lý Nhà nước, số 242 (6/2016). Năm 2018, Lê Văn Chiến, đã công bố trên Tạp chí Cộng sản, số 136, công trình: *“KNL cho cán bộ lãnh đạo cấp chiến lược nước ta trong điều kiện mới”*,...

Cũng ở góc độ chính sách phát triển nguồn nhân lực có các công trình: *“Từ chiến lược phát triển giáo dục đến chính sách phát triển nguồn nhân lực”* của Viện Phát triển Giáo dục, 2002; đề tài: *“Nghiên cứu đổi mới cơ chế, chính sách quản lý nhân lực KH&CN trong các tổ chức nghiên cứu và phát triển”* của Hoàng Xuân Long; Hội thảo khoa học thuộc đề tài cấp Nhà nước với chủ đề: *“Chính sách quản lý di động xã hội đối với nguồn nhân lực KH&CN chất lượng cao trong bối cảnh hội nhập quốc tế”* của Viện Chính sách và Quản lý, năm 2017; công trình: *“Chính sách phát triển nguồn nhân lực KH&CN ở Việt Nam hiện nay”*, đăng trên Tạp chí Khoa học xã hội Việt Nam, số 1 (74) của Đỗ Phú Hải (2014);...

Với những tác giả nghiên cứu chuyên sâu về chính sách, đã công bố các công trình: *“Kỹ năng đánh giá chính sách”* của Vũ Cao Đàm, 2017; *“Đổi mới chính sách sử dụng nhân lực KH&CN trong cơ quan nghiên cứu - phát triển”* của Nguyễn Thị Anh Thu, 2000; *“Chính sách khoa học, công nghệ và đổi mới (STI) của Việt Nam trong xu thế hội nhập quốc tế: Thực trạng và giải pháp”*, của Đào Thanh Trường, 2017.

Bên cạnh đó, có một số công trình luận bàn ở những góc độ khác, liên quan đến đề tài luận án đề NCS tham khảo như: đề tài khoa học cấp BQP: *“Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện chính sách đãi ngộ đáp*

ứng yêu cầu xây dựng Quân đội, củng cố quốc phòng trong tình hình mới”, do TCCT thực hiện; Luận án tiến sĩ “Tiếp tục đổi mới công tác chính sách trong QĐNDVN” của Trần Văn Minh (2004); báo cáo tham luận khoa học: “Tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chỉ huy các cấp đối với công tác LSQS trong tình hình hiện nay”, của tác giả Nguyễn Trọng Nghĩa; công trình: “Tiếp tục hoàn thiện chính sách xã hội đối với quân đội và gia đình quân nhân trong thời kỳ mới”, Tạp chí Cộng sản, năm 2018, của Trần Quốc Dũng,...

#### **1.4. Những nội dung luận án cần tiếp tục nghiên cứu**

*Thứ nhất*, các công trình, đề tài khoa học đã nghiên cứu làm rõ khái niệm nhân lực, các yếu tố cấu thành và vai trò của nhân lực, coi đó là yếu tố quyết định sự phát triển của đất nước nói chung, lĩnh vực KH&CN nói riêng.

*Thứ hai*, một số công trình đi sâu phân tích về năng lực, xác định rõ khái niệm năng lực và các yếu tố cấu thành năng lực cũng như những chính sách để mỗi người nâng cao năng lực của mình. Với mỗi loại hình đơn vị khác nhau, ở các cương vị khác nhau, thì nội dung và yêu cầu năng lực của con người cũng khác nhau...

*Thứ ba*, một số công trình cũng đã đưa ra quan niệm KNL và những phân tích, đánh giá về KNL cùng vai trò của KNL trong xây dựng đội ngũ cán bộ ở những lĩnh vực khác nhau đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

NCS rất trân trọng và kế thừa kết quả nghiên cứu của các tác giả đi trước, những công trình, đề tài có liên quan trên đây. Đó là cơ sở quan trọng để NCS luận giải làm rõ những vấn đề cơ bản về lý luận, thực tiễn trong thực hiện luận án của mình. Theo đó, luận án của NCS sẽ tập trung nghiên cứu vào những vấn đề cụ thể như sau:

*Một là*, nghiên cứu, làm rõ cơ sở lý luận về chính sách thúc đẩy ứng dụng KNL vào phát triển nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS của QĐNDVN. Trong đó, tập trung làm rõ khái niệm

KNL, yếu tố cấu thành KNL; xác định rõ khái niệm, nội dung chính sách thúc đẩy ứng dụng KNL vào phát triển nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS của QĐNDVN.

*Hai là*, tiến hành khảo cứu, đánh giá đúng thực trạng chính sách thúc đẩy ứng dụng KNL vào phát triển nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS; chỉ rõ những vấn đề đặt ra đối với việc hoàn thiện chính sách thúc đẩy ứng dụng KNL vào phát triển nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS của QĐNDVN hiện nay.

*Ba là*, định hướng và đề xuất giải pháp hoàn thiện chính sách thúc đẩy ứng dụng KNL vào phát triển nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS của QĐNDVN hiện nay.

### **Tiểu kết chương 1**

1. Liên quan đến đề tài luận án, NCS đã tổng quan những vấn đề nghiên cứu theo 3 hướng. *Thứ nhất*, những nội dung nghiên cứu liên quan về nhân lực KH&CN như các khái niệm, biểu hiện, cách hiểu về nhân lực KH&CN. *Thứ hai*, những công trình có liên quan đến các quan niệm về năng lực, KNL. *Thứ ba*, những công trình bàn về chính sách phát triển nhân lực KH&CN.

2. Khi khảo cứu các công trình đã nghiên cứu, NCS phát hiện chưa có tác giả nào nghiên cứu về nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS, xây dựng KNL cho nhân lực KHLSQS, quan niệm chính sách thúc đẩy ứng dụng KNL; thực trạng và đề xuất giải pháp hoàn thiện chính sách thúc đẩy ứng dụng KNL vào phát triển nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS cho phù hợp.

## **Chương 2**

### **CƠ SỞ LÝ LUẬN CỦA CHÍNH SÁCH THỨC ĐẨY ỨNG DỤNG KHUNG NĂNG LỰC VÀO PHÁT TRIỂN NHÂN LỰC KHOA HỌC & CÔNG NGHỆ TRONG LĨNH VỰC KHOA HỌC**

## LỊCH SỬ QUÂN SỰ CỦA QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM

### 2.1. Một số khái niệm cơ bản

#### 2.1.1. *Quan niệm nhân lực KH&CN*

NCS dẫn luận khái niệm nhân lực KH&CN đã được một số tổ chức quốc tế công bố và ở Việt Nam, trong nhiều tài liệu cũng đã có đề cập đến khái niệm nhân lực KH&CN, như Sách KH&CN Việt Nam, 2014, các báo cáo của quốc gia, các công trình nghiên cứu có liên quan đến tiềm lực KH&CN; Luật KH&CN đã có quy định cụ thể hơn về quan niệm nhân lực KH&CN.

#### 2.1.2. *Quan niệm nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS*

Trên cơ sở phân tích, kế thừa những khái niệm về nhân lực KH&CN và đặc điểm tổ chức, hoạt động của ngành KHLSQS trong Quân đội, tác giả luận án quan niệm nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS.

#### 2.1.3. *Quan niệm phát triển nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS*

Tiếp cận dưới góc độ của khoa học quản lý, có thể quan niệm: *Phát triển nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS là hệ thống những biện pháp tác động một cách khoa học, hợp quy luật của chủ thể quản lý đến đến đối tượng quản lý nhằm làm cho nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS có số lượng, cơ cấu phù hợp; có phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống, trình độ học vấn, năng lực và phong cách theo tiêu chuẩn đã xác định.*

#### 2.1.4. *Quan niệm năng lực*

Trên cơ sở kế thừa quan điểm của các nhà khoa học bàn về năng lực dưới các góc độ của tâm lý học, khoa học quản lý nhân sự, tác giả luận án quan niệm: *Năng lực là tổng hợp những thuộc tính của cá nhân phù hợp với yêu cầu đặc trưng của một hoạt động nhất định, đảm bảo cho hoạt động đó nhanh chóng thành thực và đạt hiệu quả cao.*

### **2.1.5. Quan niệm khung năng lực**

Từ nghiên cứu quan niệm về KNL, tác giả luận án cho rằng: *KNL của nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS là những tiêu chuẩn cụ thể cho từng chức vụ lãnh đạo, chỉ huy, quản lý công tác KHLSQS ở các cơ quan, đơn vị và tiêu chuẩn, chức danh của cán bộ nghiên cứu, công chức chuyên môn ở các cơ quan, đơn vị thuộc BQP.* Theo đó, có KNL của thủ trưởng cơ quan KHLSQS; KNL của thủ trưởng phòng (ban) cơ quan, đơn vị, viện nghiên cứu chuyên ngành KHLSQS; KNL của cán bộ nghiên cứu chuyên môn; KNL của lực lượng hỗ trợ, phục vụ (thông tin tư liệu, kỹ thuật,...).

### **2.1.6. Chính sách**

Từ quan điểm, phương pháp tiếp cận về chính sách của các học giả, có thể hiểu chính sách phát triển nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS là một bộ phận chính sách xã hội của Nhà nước trong quân đội, bao gồm các vấn đề điều kiện làm việc và sinh hoạt, đào tạo, sử dụng, đãi ngộ... tạo ra động lực nhằm khuyến khích tính tích cực của nhân lực, cũng như thu hút, bố trí, sắp xếp, sử dụng hợp lý nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS.

## **2.2. Chính sách thúc đẩy ứng dụng KNL vào phát triển nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS - Quan niệm và những nội dung cơ bản**

### **2.2.1. Quan niệm**

NCS quan niệm: *Chính sách thúc đẩy ứng dụng KNL vào phát triển nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS là một bộ phận trong chính sách xã hội của Nhà nước Cộng hòa XHCN Việt Nam; một nhiệm vụ, nội dung của công tác chính sách trong quân đội, bao gồm tổng thể những hoạt động có mục đích, kế hoạch của chủ thể quản lý trong nghiên cứu vận dụng sáng tạo các quan điểm lý luận, cụ thể hóa các chính sách của Đảng, Nhà nước, Quân đội đối với nhân lực*

*KH&CN vào phát triển nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS của QĐNDVN.*

### **2.2.2. Nội dung chính sách thúc đẩy ứng dụng KNL vào phát triển nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS**

*Thứ nhất*, ứng dụng KNL vào đánh giá, tuyển chọn nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS.

*Thứ hai*, ứng dụng KNL vào xây dựng kế hoạch đào tạo, đào tạo lại và bồi dưỡng nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS.

*Thứ ba*, ứng dụng KNL vào bố trí, sắp xếp, sử dụng, đề bạt các chức vụ, chức danh chuyên môn ở các cơ sở nghiên cứu KHLSQS.

*Thứ tư*, ứng dụng KNL vào sàng lọc nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS.

*Thứ năm*, ứng dụng KNL vào xây dựng chính sách tác động đến quá trình phân phối và phân phối lại thu nhập của nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS.

*Thứ sáu*, ứng dụng KNL vào xây dựng chính sách tác động đến đời sống tinh thần của nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS.

### **2.3. Những yếu tố tác động đến chính sách thúc đẩy ứng dụng KNL vào phát triển nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS**

*Một là*, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước;

*Hai là*, chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Quốc phòng và các cơ quan, đơn vị;

*Ba là*, phẩm chất, nhân cách, xu hướng nghề nghiệp và trình độ tay nghề của nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS;

*Bốn là*, môi trường quốc tế.

#### **Tiểu kết Chương 2**

Chính sách thúc đẩy ứng dụng KNL vào phát triển nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS là một khoa học và nghệ thuật xây

dựng, phát triển con người, nhằm phát huy nhân tố con người với tư cách vừa là mục tiêu, vừa là động lực, vừa là chủ thể nghiên cứu, sáng tạo.

Chính sách thúc đẩy ứng dụng KNL vào phát triển nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS là vấn đề mới; luôn chịu ảnh hưởng của nhiều yếu tố. Trong đó có hai yếu tố tác động ảnh hưởng nhất đến chính sách thúc đẩy ứng dụng KNL vào phát triển nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS là chính sách, pháp luật Nhà nước và hoạt động lãnh đạo, quản lý của BQP và các cơ quan, đơn vị.

### **Chương 3**

#### **THỰC TRẠNG CHÍNH SÁCH THỨC ĐẨY ỨNG DỤNG KHUNG NĂNG LỰC VÀO PHÁT TRIỂN NHÂN LỰC KHOA HỌC & CÔNG NGHỆ TRONG LĨNH VỰC KHOA HỌC LỊCH SỬ QUÂN SỰ CỦA QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM**

**3.1. Nhiệm vụ và hệ thống tổ chức nghiên cứu KHLSQS trong QĐNDVN**

##### **3.1.1. Nhiệm vụ của KHLSQS trong QĐNDVN**

*Một là*, nghiên cứu các đề tài LSQS có giá trị khoa học về lý luận và thực tiễn; vận dụng kết quả nghiên cứu, tổng kết phục vụ kịp thời các hoạt động của Đảng, Nhà nước, Quân đội và Nhân dân; tích cực tham gia đấu tranh khắc phục những khuynh hướng phủ nhận tư tưởng sai trái, chống sự xuyên tạc, phủ nhận lịch sử dân tộc, lịch sử Đảng, Quân đội; phủ nhận các thành quả cách mạng.

*Hai là*, nghiên cứu kiện toàn, hoàn thiện tổ chức, cơ chế; nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng và thực hiện tốt chế độ, chính sách đối với đội ngũ cán bộ làm công tác LSQS.

*Ba là*, nâng cao chất lượng, hiệu quả đầu tư, sử dụng kinh phí, trang thiết bị phục vụ công tác chuyên môn.

*Bốn là, mở rộng hợp tác nghiên cứu với các cơ quan, nhà khoa học trong nước và quốc tế.*

### ***3.1.2. Hệ thống tổ chức nghiên cứu KHLSQS trong QĐNDVN***

Được tổ chức, biên chế theo ngành dọc, từ cơ quan chiến lược trực thuộc BQP đến các đơn vị trong toàn quân. Bao gồm Viện LSQS Việt Nam, các viện nghiên cứu khoa học, các cơ quan (phòng, ban, trợ lý) KHQS, hoặc các ban tổng kết LSQS ở BTM và các tổng cục; các quân khu, quân đoàn, quân chủng, binh chủng; các bộ tư lệnh, học viện, nhà trường; bộ chỉ huy quân sự các tỉnh (thành phố); các cơ quan, đơn vị trong toàn quân.

### ***3.1.3. Cơ chế lãnh đạo, quản lý công tác nghiên cứu KHLSQS trong QĐNDVN***

QUTW trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo công tác KHLSQS trong QĐNDVN. BQP chỉ đạo, quản lý tập trung, thống nhất công tác LSQS trong toàn quân. Viện LSQS Việt Nam là cơ quan tham mưu chiến lược giúp QUTW, BQP chỉ đạo, quản lý công tác LSQS trong QĐNDVN. Cấp ủy, chỉ huy các cơ quan, đơn vị trong Quân đội lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác LSQS theo sự chỉ đạo của QUTW, BQP.

## ***3.2. Khảo cứu thực trạng chính sách thúc đẩy ứng dụng KNL vào phát triển nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS của QĐNDVN***

### ***3.2.1. Những vấn đề chung về tổ chức và phương pháp khảo sát thực trạng***

\* *Mục đích khảo sát:* Nhằm thu thập số liệu thực tế, khách quan về thực trạng chính sách thúc đẩy ứng dụng KNL vào phát triển nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS của QĐNDVN.

\* *Nội dung khảo sát:* Những ưu điểm, hạn chế của chính sách thúc đẩy ứng dụng KNL vào phát triển nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS.

\* *Đối tượng khảo sát:* Tiến hành khảo sát 350 phiếu, bao gồm:



171 cán bộ lãnh đạo, quản lý công tác KHLSQS và 179 cán bộ trực tiếp quản lý, nghiên cứu KHLSQS ở các cơ quan, đơn vị trong toàn quân.

\* Thời gian tiến hành khảo sát: từ tháng 08/2019 đến tháng 08/2020.

\* Các phương pháp nghiên cứu thực trạng: quan sát; trưng cầu ý kiến bằng phiếu hỏi; tọa đàm, trao đổi; nghiên cứu các báo cáo tổng kết; chuyên gia; xử lý số liệu.

### **3.2.2. Kết quả khảo cứu thực trạng chính sách thúc đẩy ứng dụng KNL vào phát triển nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS của QĐNDVN**

Quá trình khảo sát, NCS tập trung khảo cứu vào những nội dung: Nhận thức về sự cần thiết của chính sách thúc đẩy ứng dụng KNL vào phát triển nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS; về ứng dụng KNL vào xây dựng tiêu chuẩn, chức vụ, chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý và cán bộ khoa học; Về ứng dụng KNL vào đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý và cán bộ khoa học; Về ứng dụng KNL vào tuyển dụng lãnh đạo, quản lý và cán bộ khoa học; Về ứng dụng KNL vào sử dụng, đề bạt, bổ nhiệm lãnh đạo, quản lý và cán bộ khoa học; Về ứng dụng KNL vào đổi mới mục tiêu, nội dung chương trình, phương thức đào tạo, bồi dưỡng nhân lực KH&CN; Ứng dụng KNL vào đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng nhân lực KH&CN; Về ứng dụng KNL vào sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện ban hành các chính sách mới về cải thiện đời sống vật chất tinh thần (tiền lương, quân hàm, phụ cấp, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng....).

#### **3.3.3. Một số nhận xét**

*Một là*, chính sách thúc đẩy ứng dụng KNL đã góp phần phát triển nhân lực KH&CN trong lĩnh vực LSQS cả về số lượng, cơ cấu, chất lượng.

*Hai là*, từ kết quả khảo sát cũng cho thấy những hạn chế, bất cập của chính sách thúc đẩy ứng dụng KNL vào phát triển nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS về số lượng, cơ cấu, chất lượng.

### **3.3. Một số vấn đề cần giải quyết về chính sách thúc đẩy ứng dụng KNL vào phát triển nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS của QĐNDVN**

*Thứ nhất*, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức của các chủ thể, trước hết là chủ thể lãnh đạo, quản lý về sự cần thiết của chính sách thúc đẩy ứng dụng KNL vào phát triển nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS.

*Thứ hai*, tiếp tục nghiên cứu ứng dụng có hiệu lực, hiệu quả KNL vào bổ sung hoàn thiện các chính sách về quy hoạch, tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS.

*Thứ ba*, củng cố kiện toàn tổ chức, hoàn thiện cơ chế quản lý nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS.

*Thứ tư*, tiếp tục nghiên cứu bổ sung, hoàn thiện các chính sách đãi ngộ về vật chất và tinh thần đối với cán bộ trực tiếp quản lý, nghiên cứu KHLSQS và VCQP hoạt động trong ngành LSQS.

### **Tiểu kết Chương 3**

Những kết quả bước đầu thực hiện chính sách thúc đẩy ứng dụng KNL vào phát triển nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS là do BQP, các cơ quan, đơn vị đã có sự tiếp cận mới về chính sách và lý thuyết về KNL trong quản trị nhân sự.

Chính sách thúc đẩy ứng dụng KNL vào phát triển nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS cũng đang phải đối mặt với hàng loạt vấn đề cần giải quyết. Đó là ảnh hưởng tiêu cực từ mặt trái của nền kinh tế thị trường; nhận thức, trách nhiệm và các chế độ, chính sách ứng dụng KNL vào phát triển nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS có mặt chưa đáp ứng được yêu cầu.

## Chương 4

# **ĐỊNH HƯỚNG VÀ GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN CHÍNH SÁCH THÚC ĐẨY ỨNG DỤNG KHUNG NĂNG LỰC VÀO PHÁT TRIỂN NHÂN LỰC KHOA HỌC & CÔNG NGHỆ TRONG LĨNH VỰC KHOA HỌC LỊCH SỬ QUÂN SỰ CỦA QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM HIỆN NAY**

### **4.1. Định hướng giải pháp hoàn thiện chính sách thúc đẩy ứng dụng KNL vào phát triển nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS của QĐNDVN**

*Một là*, giải pháp hoàn thiện chính sách thúc đẩy ứng dụng KNL vào phát triển nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS theo tiếp cận KNL phải trên cơ sở lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm của Đảng về chính sách xã hội.

*Hai là*, giải pháp hoàn thiện chính sách thúc đẩy ứng dụng KNL vào phát triển nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS phải bám sát thực tiễn phù hợp với nhiệm vụ và đặc điểm nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS.

*Ba là*, giải pháp hoàn thiện chính sách thúc đẩy ứng dụng KNL vào phát triển nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS phải trên cơ sở kế thừa và phát huy truyền thống, kinh nghiệm xây dựng, phát triển lực lượng QĐNDVN.

*Bốn là*, bám sát thực tiễn, kịp thời giải quyết những vấn đề nảy sinh, bảo đảm tính thiết thực, hiệu quả tối ưu của chính sách thúc đẩy ứng dụng KNL vào phát triển nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS.

### **4.2. Giải pháp hoàn thiện chính sách thúc đẩy ứng dụng KNL vào phát triển nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS của QĐNDVN hiện nay theo tiếp cận KNL**

**4.2.1. Nhóm giải pháp tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các chủ thể về vai trò của KNL và sự cần**

### ***thiết hoàn thiện chính sách thúc đẩy ứng dụng KNL vào phát triển nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS***

Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các chủ thể là giải pháp cơ bản hoàn thiện chính sách thúc đẩy ứng dụng KNL vào phát triển nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS. Để thực hiện giải pháp này, cần thực hiện tốt một số biện pháp chủ yếu dưới đây:

- *Xác định đúng nội dung tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các tổ chức, các lực lượng về nhân lực KH&CN, về KNL của nhân lực KH&CN và hoàn thiện chính sách thúc đẩy ứng dụng KNL vào phát triển nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS.*

- *Vận dụng sáng tạo, có hiệu quả các hình thức, biện pháp tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các tổ chức, lực lượng đối với hoàn thiện chính sách thúc đẩy ứng dụng KNL vào phát triển nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS của QĐNDVN.*

#### ***4.2.2. Nhóm giải pháp về nghiên cứu bổ sung, hoàn thiện hệ thống chính sách (tuyển chọn, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng, đánh giá, quản lý, đãi ngộ,...) thúc đẩy sự ứng dụng KNL vào phát triển nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS theo tiếp cận KNL***

- *Rà soát lại hệ thống văn bản quy phạm, quy định, hướng dẫn để loại bỏ những chính sách mâu thuẫn, chồng chéo, không còn phù hợp, bao gồm:*

+ *Tổ chức rà soát chính sách tuyển chọn nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS.*

+ *Tổ chức rà soát chính sách đào tạo, bồi dưỡng nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS.*

+ *Tổ chức rà soát chính sách sử dụng, đánh giá, quản lý nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS.*

- *Tiếp tục ban hành các văn bản quy phạm, quy định, hướng*

*dẫn để điều chỉnh các nội dung chính sách phát triển nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS của QĐNDVN theo tiếp cận KNL.*

Do đặc thù về tổ chức và hoạt động quân sự, một số chính sách phát triển nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS đặt ra quá lâu, nay không còn phù hợp với tình hình mới. Vì vậy, cần bổ sung hoàn thiện, chính sách để thúc đẩy ứng dụng KNL vào phát triển nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS sát với thực tiễn.

#### ***4.2.3. Nhóm giải pháp tăng cường sự lãnh đạo, quản lý trong nghiên cứu, bổ sung, hoàn thiện chính sách thúc đẩy ứng dụng KNL vào phát triển nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS theo tiếp cận KNL***

*- Xác định rõ trách nhiệm, quyền hạn của các tổ chức, lực lượng trong nghiên cứu,, bổ sung, hoàn thiện chính sách thúc đẩy ứng dụng KNL vào phát triển nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS.*

Sự lãnh đạo của Đảng, quản lý, điều hành của Nhà nước, trực tiếp là QUTW, BQP là nhân tố quan trọng hàng đầu quyết định xây dựng chính sách thúc đẩy ứng dụng KNL vào phát triển nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS.

*- Phát huy dân chủ trong nghiên cứu, bổ sung, hoàn thiện chính sách thúc đẩy ứng dụng KNL vào phát triển nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS.*

Xây dựng cơ chế phát huy dân chủ để phát huy trí tuệ của các nhà khoa học, những người có tâm huyết trong nghiên cứu xây dựng, hoàn thiện chính sách thúc đẩy ứng dụng KNL vào phát triển nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS.

*- Phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị trong quân đội; giữa quân đội với các cơ quan KH&CN và các trung tâm đại học quốc gia trong nghiên cứu hoàn thiện chính sách thúc đẩy ứng dụng KNL vào phát triển nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS.*

Quá trình hoàn thiện chính sách thúc đẩy ứng dụng KNL vào phát triển nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS luôn chịu sự

tác động của hai nhân tố: Nhân tố bên trong (nội lực tự thân) và nhân tố bên ngoài (ngoại lực).

#### **4.2.4. Nhóm giải pháp về tổ chức thực hiện chính sách thúc đẩy ứng dụng KNL vào phát triển nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS của QĐNDVN**

- Đề cao trách nhiệm, phát huy tính chủ động, sáng tạo của các cơ quan, đơn vị trong tổ chức thực hiện chính sách thúc đẩy ứng dụng KNL vào phát triển nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS của QĐNDVN.

- Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, đánh giá, tổng kết rút kinh nghiệm thực hiện chính sách thúc đẩy ứng dụng KNL vào phát triển nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS của QĐNDVN.

### **Tiểu kết Chương 4**

Giải pháp hoàn thiện chính sách thúc đẩy ứng dụng KNL vào phát triển nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS trong QĐNDVN được luận chứng theo quan điểm chủ trương của Đảng, Nhà nước về phát triển nhân lực KH&CN trong thời kỳ đẩy mạnh CNH, HĐH đất nước, gắn với đặc điểm và thực trạng thúc đẩy ứng dụng KNL vào phát triển nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS trong quân đội. Mỗi giải pháp giải quyết một mặt, một nội dung của chính sách thúc đẩy ứng dụng KNL vào phát triển nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS trong QĐNDVN.

### **KẾT LUẬN**

1. Quá trình phát triển nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS của QĐNDVN chịu sự quy định của nhiều nhân tố; trong đó chính sách thúc đẩy ứng dụng KNL vào phát triển nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS có vai trò đặc biệt quan trọng. Do đó cần có quan niệm đúng đắn, thống nhất về vai trò của năng lực, KNL và chính sách thúc đẩy ứng dụng KNL vào phát triển nhân lực

KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS. Từ những khái niệm công cụ, luận án đã xây dựng khái niệm và xác định những nội dung chính sách thúc đẩy ứng dụng KNL vào phát triển nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS của QĐNDVN. Theo đó, chính sách thúc đẩy ứng dụng KNL vào phát triển nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS được thể hiện qua các nội dung chủ yếu: đánh giá, tuyển chọn; xây dựng kế hoạch đào tạo, đào tạo lại và bồi dưỡng; bố trí, sắp xếp, sử dụng, đề bạt các chức vụ, chức danh chuyên môn; ứng dụng vào sàng lọc nhân lực KH&CN; xây dựng chính sách tác động đến quá trình phân phối và phân phối lại thu nhập,... của nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS. Những nội dung trên, là cơ sở quan trọng, để tác giả luận án tham chiếu, đánh giá thực trạng chính sách thúc đẩy ứng dụng KNL vào phát triển nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS của QĐNDVN.

2. Từ kết quả khảo sát, tác giả luận án thấy rằng, trong những năm vừa qua, chính sách thúc đẩy ứng dụng KNL vào phát triển nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS, bên cạnh những kết quả đã đạt được, còn có một số hạn chế: Nhận thức về KNL còn bị lẫn vào tiêu chuẩn cán bộ, đảng viên; việc nghiên cứu bổ sung, hoàn thiện chính sách thúc đẩy ứng dụng KNL vào phát triển nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS chưa có tầm nhìn tổng thể, chưa cụ thể, chưa có đột phá lớn. Tư duy về chính sách thúc đẩy ứng dụng KNL vào phát triển nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS của một bộ phận cán bộ lãnh đạo, quản lý còn chậm đổi mới. Từ thực trạng trên, tác giả luận án xác định 4 vấn đề cần giải quyết về chính sách thúc đẩy ứng dụng KNL vào phát triển nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS, bao gồm: (1) Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức của các chủ thể, trước hết là chủ thể lãnh đạo, quản lý về sự cần thiết của chính sách thúc đẩy ứng dụng KNL vào phát triển nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS; (2) Tiếp tục nghiên cứu ứng dụng

có hiệu lực, hiệu quả KNL vào bổ sung hoàn thiện các chính sách về quy hoạch, tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS; (3) Củng cố kiện toàn tổ chức, hoàn thiện cơ chế quản lý nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS; (4) Tiếp tục nghiên cứu bổ sung, hoàn thiện các chính sách đãi ngộ về vật chất và tinh thần đối với cán bộ trực tiếp quản lý, nghiên cứu KHLSQS và viên chức quốc phòng hoạt động trong ngành LSQS theo tiếp cận KNL.

3. Để giải quyết những vấn đề đặt ra, luận án đề xuất bốn nhóm giải pháp hoàn thiện chính sách thúc đẩy ứng dụng KNL vào phát triển nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS: Thường xuyên coi trọng tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các chủ thể về vai trò của KNL và sự cần thiết hoàn thiện chính sách thúc đẩy ứng dụng KNL vào phát triển nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS. Tiếp tục nghiên cứu bổ sung, hoàn thiện hệ thống chính sách thúc đẩy sự ứng dụng KNL vào phát triển nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS theo tiếp cận KNL. Tăng cường sự lãnh đạo, quản lý trong nghiên cứu, bổ sung, hoàn thiện chính sách thúc đẩy ứng dụng KNL vào phát triển nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS theo tiếp cận KNL. Tổ chức thực hiện có hiệu quả chính sách thúc đẩy ứng dụng KNL vào phát triển nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS của QĐNDVN. Bốn nhóm giải pháp bao quát toàn diện các vấn đề về nhận thức, lãnh đạo, quản lý và tổ chức thực hiện.

Từ trung cầu ý kiến và trao đổi, tọa đàm, phỏng vấn các cán bộ trực tiếp quản lý, nghiên cứu KHLSQS, cán bộ lãnh đạo, quản lý, về các giải pháp đã đề xuất, cho phép tác giả luận án tin tưởng rằng, thực hiện tốt các giải pháp đó sẽ thiết thực góp phần vào việc hoàn thiện chính sách thúc đẩy ứng dụng KNL vào phát triển nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS của QĐNDVN. Vì vậy chúng phải được thực



hiện một cách đồng bộ. Tuy nhiên trong từng thời gian, căn cứ vào tình hình cụ thể mà xác định các vấn đề cần tập trung đột phá./.

## **KIẾN NGHỊ**

### **1. Đối với Quân ủy Trung ương**

QUTW cần xác định rõ hơn chủ trương, chiến lược công tác KHLSQS và phát triển nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS phù hợp với từng thời kỳ. Huy động các cơ quan chức năng, đội ngũ cán bộ khoa học tham gia vào việc nghiên cứu, soạn thảo các chính sách thúc đẩy ứng dụng KNL vào phát triển nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS.

### **2. Đối với Bộ Quốc phòng**

Để ứng dụng KNL vào phát triển nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS, BQP cần giao cho Viện Lịch sử quân sự Việt Nam chủ trì, phối hợp với các cơ quan hữu quan (Cục Cán bộ, Cục Quân lực,...) nghiên cứu xây dựng KNL cho từng vị trí việc làm, chức vụ, chức danh; nghiên cứu bổ sung, hoàn thiện chính sách thúc đẩy ứng dụng KNL vào phát triển nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS.

### **3. Đối với Tổng cục Chính trị**

TCCT sớm chỉ đạo Cục Cán bộ xây dựng tiêu chuẩn cán bộ lãnh đạo, quản lý; cán bộ nghiên cứu KHLSQS theo tiếp cận KNL; đổi mới công tác quy hoạch, đánh giá, bổ nhiệm, miễn nhiệm, đề bạt quân hàm, sàng lọc cán bộ lãnh đạo, quản lý, cán bộ nghiên cứu KHLSQS theo tiếp cận KNL. Chỉ đạo Cục Chính sách, Cục Cán bộ phối hợp chặt chẽ với Cục Quân lực, Viện Lịch sử quân sự Việt Nam nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện chính sách thúc đẩy ứng dụng KNL vào phát triển nhân lực KH&CN trong lĩnh vực KHLSQS.

### **4. Đối với các cơ quan, đơn vị trong toàn quân**

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận

thức cho cán bộ, chiến sĩ về công tác KHLSQS; về chính sách thúc đẩy ứng dụng KNL vào phát triển nhân lực KH&CN; quan tâm xây dựng nhân lực KH&CN trong ngành LSQS ở các cơ quan KHQS. Tổ chức thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các chính sách thúc đẩy ứng dụng KNL vào phát triển nhân lực KH&CN đã ban hành./.